TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13 - 01- 2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Đức Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Thu Đông;

- Bà Dương Thị Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Việt Hưng - Kiểm sát viên;

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Vàng Thị Ch, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh T. Vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Anh Lý Văn Th, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh T. Vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, nguyên đơn chị Vàng Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Văn Th có đăng ký kết hôn ngày 17/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh T trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến cuối năm 2021 dương lịch thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do: Tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn phát triển kinh tế gia đình, anh Th không chịu khó làm ăn, thường xuyên chơi bời, không quan tâm tới cuộc sống chung của gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay. Sau khi ly thân, chị Ch về nhà bố mẹ đẻ ở xã P, huyện Đ, tỉnh Hà Giang sinh sống cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau. Chị Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được, đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị Ch và anh Th không có con chung. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, vay nợ: Chị Ch và anh Th không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lý Văn Th:

Anh Th vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xử vắng mặt: Từ khi thụ lý vụ án Toà án đã tiến hành tống đạt, niêm yết tất cả các văn bản tố tụng cho anh Lý Văn Th theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Qua xác minh tại gia đình, Thôn và chính quyền địa phương xác định được: Sau khi Tòa án đã thụ lý vụ án kiện xin ly hôn giữa anh Th và chị Ch, anh Th biết việc Toà án thụ lý vụ án, nhưng cố tình dấu địa chỉ, thường xuyên đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có về nhà nhưng không đến Tòa án làm việc cũng không có yêu cầu phản tố gì gửi đến Toà án. Ông Lý Đức H là bố đẻ của anh Lý Văn Th xác định: Đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy mời, các Thông báo của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình gửi đến nhờ tống đạt cho anh Lý Văn Th, sau khi nhận ông đã gọi điện thoại cho anh Th thông báo rõ về nội dung của các văn bản nhưng anh Th không đến Tòa án làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và Thư ký đã chấp hành đúng quy định của luật Tố tụng. Tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi của những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Toà án cũng triệu tập anh Lý Văn Th hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên toà nhưng anh Th vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt, nên căn cứ quy định tại khoản 2 điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Toà án xét xử vắng anh Th.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 28, 35 của BLTTDS; các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vàng Thị Ch, xử theo hướng cho chị Ch được ly hôn với anh Lý Văn Th. Về con chung, tài sản chung, vay nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định, anh Th không phải chịu án phí. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Vàng Thị Ch và anh Lý Văn Th đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; chị Ch khởi kiện xin ly hôn với anh Th, Tòa án

nhân dân huyện Lâm Bình thụ lý vụ án "Kiện xin ly hôn" là đúng thẩm quyền, đúng nội dung tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ ý kiến trình bày của nguyên đơn; Kết quả xác minh tại Thôn T; tại Ủy ban nhân dân xã H; Biên bản xác minh đối với bố đẻ của anh Th và các tài liệu, chứng cứ khác, xác định: Khi thụ lý vụ án anh Th biết Tòa án đã thụ lý vụ án nhưng bỏ đi khỏi địa phương, không khai báo tạm vắng tạm trú theo quy định, cố tình che giấu địa chỉ. Toà án đã ra Thông báo về việc thụ lý vụ án gửi nhờ Thôn tống đạt, Thôn đã giao cho ông Lý Đức H là bố đẻ của anh Lý Văn Th Thông báo thụ lý vụ án, sau khi nhận ông H đã gọi điện thoại cho anh Th thông báo rõ về nội dung của văn bản nhưng anh Th không đến Tòa án làm việc, cũng không có yêu cầu phản tố gì.

Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án theo định của pháp luật đối với anh Th. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo thụ lý vụ án được niêm yết anh Th không có yêu cầu phản tố gì, cũng không gửi văn bản nêu ý kiến của mình cho Tòa án, nên Toà án không có căn cứ để xem xét. Toà án đã ra các Giấy mời anh Th đến làm việc, đã ra Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, đã tiến hành niêm yết, đồng thời gửi nhờ Thôn Thẳm Hon tống đạt hợp lệ cho anh Th theo quy định của pháp luật nhưng anh Th cố tình vắng mặt nên Toà án không tiến hành lấy lời khai, hoà giải được. Sau khi tiến hành công khai chứng cứ Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho anh Th theo quy định tại khoản 3, điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã điện thoại trực tiếp cho anh Th và tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định, đã triệu tập hợp lệ anh Th đến lần thứ 2. Ngày 10/01/2023 anh Lý Văn Th có gửi cho Tòa án 01 bản tự khai và 01 đơn xin xét xử vắng mặt cùng đề ngày 10/01/2023. Căn cứ quy định tại khoản 2 điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 BLTTDS Toà án xét xử vắng anh Th.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Vàng Thị Ch và anh Lý Văn Th có đăng ký kết hôn ngày 17/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh T trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh Th là hợp pháp.

Căn cứ lời khai của đương sự, kết quả xác minh thấy rằng: Vàng Thị Ch và anh Lý Văn Th kết hôn với nhau ngày 17/6/2020, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến cuối năm 2021 dương lịch thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do: Tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn phát triển kinh tế gia đình, cả hai vợ chồng đều không có nghề nghiệp ổn định, anh Th không chịu khó làm ăn, thường xuyên chơi bời, không quan tâm tới cuộc sống chung của gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thường xuyên, liên tục, đã sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay. Sau khi ly thân, chị Ch về nhà bố mẹ đẻ ở xã P, huyện Đ, tỉnh Hà Giang sinh

sống, còn anh Th bỏ đi làm ăn xa cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau. Chị Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được, cũng không mong muốn đoàn tụ vợ chồng, cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Th.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh Th đã xảy ra từ lâu, thường xuyên, liên tục, đã trầm trọng, đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay; cuộc sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Ch được ly hôn anh Th.

Đối với bị đơn anh Lý Văn Th, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Tòa án đã gọi điện thoại, đã tống đạt, niêm yết tất cả các văn bản tố tụng cho anh Th, anh Th biết nhưng không đến Tòa án làm việc, thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong xuốt thời gian ly thân, anh Th cũng không có cách thức, biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Ngày 10/01/2023 anh Th chỉ gửi 01 bản tự khai trình bày với nội dung: Trong thời gian chung sống có xảy ra cãi chửi nhau, đã nhất trí ly hôn, sau đó muốn đoàn tụ vợ chồng nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Mặt khác chị Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, cương quyết xin ly hôn. Do đó việc anh Th xin đoàn tụ vợ chồng là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, vay nợ: Chị Vàng Thị Ch và anh Lý Văn Th cùng xác định: Không có con chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Các nội dung khác:

Về án phí: Chị Vàng Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật. Anh Lý Văn Th không phải nộp án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; các Điều 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 254, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 54, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Vàng Thị Ch được ly hôn với anh Lý Văn Th.

2. Về án phí: Chị Vàng Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền chị Ch đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001543 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, chị Ch đã nộp đủ tiền án phí. Anh Lý Văn Th không phải nộp án phí.

Nguyên đơn chị Vàng Thị Ch, bị đơn anh Lý Văn Th đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND xã H (để ghi Sổ hộ tịch);
- Công an xã H (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Đức Quỳnh